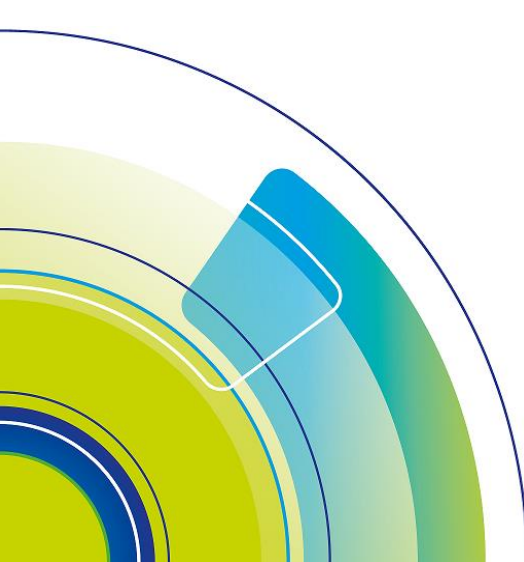




Cập Nhật VJC – MUA

Ngày 01/08/2018



Nguyễn Bình Thanh Giao

(+84 28) 3823 4159 - Ext: 250
giaonbt@acbs.com.vn

Báo Cáo Cập Nhật

Khuyến nghị

MUA

HOSE: VJC

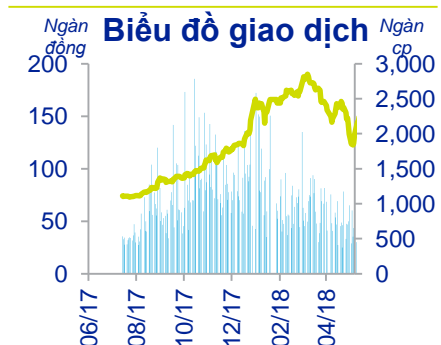
Hạ tăng vận tải

Giá hiện tại (VND)	144.500
Giá mục tiêu (VND)	180.200
Tỷ lệ tăng giá	24,7%
Suất sinh lợi cổ tức kỳ vọng	1,4%
Tổng tỷ suất lợi nhuận	26,1%

Diễn biến giá cổ phiếu (%)

	YTD	1T	3T	12T
Tuyệt đối	19,4	1,9	-6,8	97,4
Tương đối	21,2	3,0	2,2	72,3

Nguồn: Bloomberg



Cơ cấu sở hữu

Công ty TNHH đầu tư Hương Dương Sunny	28,57%
Nguyễn Thị Phương Thảo	8,76%
Sovico	7,59%

Thông kê 31/07/18

Mã Bloomberg	VJC VN
Thấp/Cao 52 tuần (VND)	71.429- 791.167
SL lưu hành (triệu cp)	542
Vốn hóa (tỷ đồng)	78.317
Vốn hóa (triệu USD)	3.415
Room khối ngoại còn lại (%)	6,8
Tỷ lệ cp lưu hành tự do (%)	53,2
KLGD TB 3 tháng (cp)	647.808
VND/USD	22.935
Index: VNIndex / HNX	956,76/106,17

CTCP Hàng không Vietjet (VJC VN)

Mảng kinh doanh cốt lõi tăng trưởng mạnh trong 1H18

Sự kiện: KQKD 1H18 của VJC cho thấy tăng trưởng 29,3% n/n về doanh thu (21.197,5 tỷ đồng) và 16,1% n/n về LNR (2.077,4 tỷ đồng), hoàn thành 40,9% và 34,2% dự phóng cả năm 2018 của chúng tôi. Doanh thu từ mảng vận chuyển hành khách và doanh thu phụ trợ đều tăng trưởng mạnh mẽ, lần lượt đạt 53,7% n/n và 52,6% n/n. Từ đó thúc đẩy LNG từ mảng kinh doanh cốt lõi (không tính giao dịch SLB) tăng 42,8% n/n. Vietjet ghi nhận 4 giao dịch SLB trong quý 1/2018. Công ty dự tính cả năm 2018 sẽ nhận về 17 máy bay mới, trong đó 14 máy bay sẽ giao dịch SLB và 3 máy bay sẽ do Vietjet sở hữu. Mặc dù giá nhiên liệu máy bay đã tăng 30,8% n/n trong 1H18, trung bình đạt 81,2 USD/thùng, nhưng biên LNG của VJC không bị ảnh hưởng nhiều nhờ vào hoạt động hedging. Cụ thể, biên LNG của VJC trong 1H18 giảm 0,4 ptd so với cùng kỳ năm trước, đạt 15,1%. Chi phí bán hàng trên doanh thu giảm 0,2 ptd so với 1H17, xuống còn 1,5% doanh thu. Trong khi đó chi phí lãi vay ròng trong 1H18 giảm 83% n/n, còn 19,6 tỷ đồng. Các khoản giảm chi phí này đã bù đắp cho khoản 119,5 tỷ đồng dự phòng trong 2Q18 cho khoản đầu tư 4,59% vào PV Oil (HSX:OIL).

Tác động và kỳ vọng: Qua khảo sát lịch bay của VJC, chúng tôi nhận thấy công ty đã có thêm 11 tuyến bay quốc tế mới trong 1H18. Vietjet đã đặt mục tiêu mở ra 17 tuyến bay quốc tế và 3 tuyến bay nội địa mới cho cả năm 2018, nâng tổng số tuyến bay lên 102 tuyến. Kết hợp với 9 giao dịch SLB dự kiến sẽ diễn ra trong 2H18, chúng tôi hoàn toàn tự tin về dự phóng doanh thu cho cả năm 2018 là 51.820,1 tỷ đồng (+22,5% n/n).

Khoản dự phòng cho PV Oil được ghi nhận với mức giá cp OIL vào cuối tháng 6/2018 là 16.500 đ/cp. Giá cp OIL đã giảm thêm 10,9% trong tháng 7/2018. Do đó, chúng tôi tin rằng VJC sẽ phải trích lập mức dự phòng cao hơn trong quý 3/2018, dẫn đến dự phóng LNR mới là 5.765,9 tỷ đồng (+13,6% n/n), thấp hơn 4,9% so với mức dự phóng trước. Kế hoạch của PV Oil về bán 44,72% cổ phần cho cổ đông chiến lược đã bị hoãn từ ngày 29/6/2018 và chúng tôi kỳ vọng bán vốn sẽ được thực hiện vào năm 2019. Sau khi hoàn thành, ban lãnh đạo PV Oil tin rằng đối tác chiến lược với khả năng tài chính và kiến thức chuyên môn sẽ giúp OIL đặt ra một kế hoạch kinh doanh phù hợp. Điều đó sẽ giúp giá cp OIL phục hồi từ năm 2019, và do đó VJC có thể hoàn nhập khoản dự phòng này.

Khuyến nghị: Chúng tôi giữ mức giá mục tiêu là 180.200 đ/cp cho VJC (26,1% TSR). VJC hiện đang giao dịch ở mức 13,6x dự phóng EPS năm 2018 là 10.639 đồng (+12,4% n/n), chiết khấu 34,6% so với mức trung bình ngành là 20,8x. Giá mục tiêu của chúng tôi tương đương với mức PE 16,9x. Với vị thế của VJC trong ngành hàng không đầy tiềm năng tại VN, chúng tôi nhận thấy cp VJC đang ở mức hấp dẫn và tiếp tục khuyến nghị **MUA**.

	2015	2016	2017	2018E	2019E
DT Thuần (tỷ đồng)	19.845,5	27.499,3	42.302,6	51.820,1	62.560,6
Tăng trưởng (%)	127,9	38,6	53,8	22,5	20,7
EBITDA (tỷ đồng)	1.610,7	3.258,0	5.835,5	7.111,6	8.603,2
Tăng trưởng (%)	172,0	102,3	79,1	21,9	21,0
LN ròng (tỷ đồng)	1.170,3	2.495,6	5.073,4	5.765,9	7.116,2
Tăng trưởng LN (%)	224,7	113,3	103,3	13,6	23,4
EPS (hiệu chỉnh, VND)	3.361	5.468	9.464	10.646	13.139
Tăng trưởng (%)	63,5	62,7	73,1	12,5	23,4
ROE (%)	75,2	72,6	66,2	45,2	40,3
ROIC (%)	11,9	15,5	19,6	17,0	18,3
Nợ ròng/EBITDA (x)	1,5	1,2	0,1	0,9	0,4
EV/EBITDA (x)	33,5	21,1	13,3	11,9	9,5
PER (lần)	43,0	26,4	15,3	13,6	11,0
PBR (lần)	17,1	16,1	7,4	5,2	3,8
Cổ tức (đồng)	-	570	3.333	2.000	3.000
Suất sinh lợi cổ tức (%)	0,0	0,4	2,3	1,4	2,1

MÔ HÌNH ĐỊNH GIÁ VJC	Giá hiện tại (đồng):	144.500	Giá mục tiêu (đồng):	180.200	Vốn hóa (tỷ đồng):	78.317
(đơn vị: tỷ đồng nếu không có ghi chú khác)	2015	2016	2017	2018E	2019E	2020E
Doanh thu thuần	19.845,5	27.499,3	42.302,6	51.820,1	62.560,6	74.913,0
<i>Tăng trưởng (%)</i>	<i>127,9%</i>	<i>38,6%</i>	<i>53,8%</i>	<i>22,5%</i>	<i>20,7%</i>	<i>19,7%</i>
GVHB trừ khấu hao	17.713,6	23.534,7	35.662,5	43.702,8	52.767,8	63.166,5
Chi phí bán hàng và QLDN	521,2	706,6	804,6	1.007,8	1.190,7	1.347,9
<i>Chi phí bán hàng và QLDN/DTT</i>	<i>2,6%</i>	<i>2,6%</i>	<i>1,9%</i>	<i>1,9%</i>	<i>1,9%</i>	<i>1,8%</i>
EBITDA	1.610,7	3.258,0	5.835,5	7.111,6	8.603,2	10.399,1
<i>Tỷ suất EBITDA (%)</i>	<i>8,1%</i>	<i>11,8%</i>	<i>13,8%</i>	<i>13,7%</i>	<i>13,8%</i>	<i>13,9%</i>
Khấu hao	21,9	62,8	90,6	182,5	262,8	324,0
Lợi nhuận từ HĐKD	1.588,7	3.195,2	5.744,8	6.929,1	8.340,3	10.075,1
<i>Biên LN HĐKD (%)</i>	<i>8,0%</i>	<i>11,6%</i>	<i>13,6%</i>	<i>13,4%</i>	<i>13,3%</i>	<i>13,4%</i>
Chi phí lãi vay ròng	114,7	125,2	167,0	228,8	296,2	270,5
<i>Chi phí lãi vay/Nợ ròng trung bình</i>	<i>3,7%</i>	<i>2,4%</i>	<i>2,3%</i>	<i>2,8%</i>	<i>3,6%</i>	<i>3,6%</i>
Thuế	(2,1)	207,2	229,0	260,2	321,2	399,8
<i>Thuế suất thực tế (%)</i>	<i>-0,2%</i>	<i>7,7%</i>	<i>4,3%</i>	<i>4,3%</i>	<i>4,3%</i>	<i>4,3%</i>
Lợi ích CĐTS	0,4	0,3	0,3	0,3	0,4	0,5
Lợi nhuận ròng	1.170,3	2.495,6	5.073,4	5.765,9	7.116,2	8.859,0
<i>Biên lợi nhuận ròng (%)</i>	<i>5,9%</i>	<i>9,8%</i>	<i>12,5%</i>	<i>11,6%</i>	<i>11,9%</i>	<i>12,4%</i>
Tiền mặt đạt được	1.192,2	2.558,4	5.164,0	5.948,3	7.379,0	9.183,0
Số lượng cổ phiếu (triệu cp)	145	300	451,3	541,6	541,6	541,6
EPS (VND)	3.361	5.468	9.464	10.646	13.139	16.357
T/đ chia thưởng/cổ tức bằng cp (lần)	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0	1,0
EPS hiệu chỉnh (VND)	3.361	5.468	9.464	10.646	13.139	16.357
<i>Tăng trưởng EPS hiệu chỉnh (%)</i>	<i>63,5%</i>	<i>62,7%</i>	<i>73,1%</i>	<i>12,5%</i>	<i>23,4%</i>	<i>24,5%</i>

CÁC KHOẢN MỤC CĐKT VÀ DÒNG TIỀN	2015	2016	2017	2018E	2019E	2020E
Thay đổi vốn lưu động	561,7	1.478,4	-244,9	4.086,5	1.228,0	4.621,6
Capex	161,1	1.859,4	325,5	1.003,4	997,7	1.001,6
Đầu tư vào cty liên kết, liên doanh	20,9	60	-	-	-	-
Các khoản mục dòng tiền khác	1.204,1	1.037,5	3.223,0	6.567,6	1.283,6	4.745,6
Dòng tiền tự do	879,0	360,0	4.846,5	1.722,5	6.017,3	4.340,8
Phát hành cp	65,0	155,0	151,3	90,3	-	-
Cổ tức đã trả	-	-	876,8	1.444,3	1.624,8	1.624,8
Thay đổi nợ ròng	544,5	1.704,5	-3.393,4	5.990,2	-3.147,9	1.594,6
Nợ ròng cuối năm	2.350,0	4.054,5	661,1	6.651,3	3.503,5	5.098,0
Giá trị doanh nghiệp	23.302,1	47.404,1	65.879,9	84.913,8	81.765,9	83.360,4
Vốn CSH	2.146,3	4.732,5	10.592,4	14.913,9	20.405,3	27.639,4
Giá trị sổ sách/cp (VND)	8.443	8.998	19.557	27.536	37.675	51.032
<i>Nợ ròng / VCSH (%)</i>	<i>109,5%</i>	<i>85,7%</i>	<i>6,2%</i>	<i>44,6%</i>	<i>17,2%</i>	<i>18,4%</i>
<i>Nợ ròng / EBITDA (x)</i>	<i>1,5</i>	<i>1,2</i>	<i>0,1</i>	<i>0,9</i>	<i>0,4</i>	<i>0,5</i>
Tổng tài sản	12.044,9	20.062,7	31.658,3	36.065,3	41.644,3	50.132,1

CHỈ SỐ KHẢ NĂNG SINH LỢI VÀ ĐỊNH GIÁ	2015	2016	2017	2018E	2019E	2020E
<i>ROE (%)</i>	<i>75,2%</i>	<i>72,6%</i>	<i>66,2%</i>	<i>45,2%</i>	<i>40,3%</i>	<i>36,9%</i>
<i>ROA (%)</i>	<i>11,9%</i>	<i>15,5%</i>	<i>19,6%</i>	<i>17,0%</i>	<i>18,3%</i>	<i>19,3%</i>
<i>ROIC (%)</i>	<i>12,8%</i>	<i>16,2%</i>	<i>20,1%</i>	<i>17,6%</i>	<i>18,9%</i>	<i>19,8%</i>
<i>WACC (%)</i>	<i>11,2%</i>	<i>10,1%</i>	<i>10,1%</i>	<i>10,3%</i>	<i>10,5%</i>	<i>10,6%</i>
<i>EVA (%)</i>	<i>1,6%</i>	<i>6,0%</i>	<i>10,0%</i>	<i>7,3%</i>	<i>8,4%</i>	<i>9,2%</i>
<i>PER (x)</i>	<i>43,0</i>	<i>26,4</i>	<i>15,3</i>	<i>13,6</i>	<i>11,0</i>	<i>8,8</i>
<i>EV/EBITDA (x)</i>	<i>14,5</i>	<i>14,6</i>	<i>11,3</i>	<i>11,9</i>	<i>9,5</i>	<i>8,0</i>
<i>EV/FCF (x)</i>	<i>26,5</i>	<i>131,7</i>	<i>13,6</i>	<i>49,3</i>	<i>13,6</i>	<i>19,2</i>
<i>PBR (x)</i>	<i>9,8</i>	<i>9,2</i>	<i>6,2</i>	<i>5,2</i>	<i>3,8</i>	<i>2,8</i>
<i>PSR (x)</i>	<i>1,1</i>	<i>1,6</i>	<i>1,5</i>	<i>1,5</i>	<i>1,3</i>	<i>1,0</i>
<i>EV/sales (x)</i>	<i>1,2</i>	<i>1,7</i>	<i>1,6</i>	<i>1,6</i>	<i>1,3</i>	<i>1,1</i>
<i>Suất sinh lợi cổ tức (%)</i>	<i>0,0%</i>	<i>0,4%</i>	<i>2,3%</i>	<i>1,4%</i>	<i>2,1%</i>	<i>2,1%</i>

LIÊN HỆ

Trụ sở chính

41, Mạc Đĩnh Chi Q.1, TPHCM
Tel: (+84 28) 3823 4159
Fax: (+84 28) 3823 5060

Chi nhánh Hà Nội

10, Phan Chu Trinh Q. Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: (+84 24) 3942 9395
Fax: (+84 24) 3942 9407

PHÒNG PHÂN TÍCH

Trưởng bộ phận – Phân tích cơ bản

Nguyễn Bình Thanh Giao
(+84 28) 3823 4159 (ext: 250)
giaonbt@acbs.com.vn

CVPT – Hàng tiêu dùng, Công nghệ
Lương Thị Kim Chi
(+84 28) 3823 4159 (ext: 327)
chiltk@acbs.com.vn

CVPT – Thép, Logistics, Nông nghiệp, Điện
Trần Thị Hải Yến
(+84 28) 3823 4159 (ext: 326)
yentran@acbs.com.vn

CVPT – Bất động sản
Phạm Thái Thanh Trúc
(+84 28) 3823 4159 (ext: 303)
trucptt@acbs.com.vn

NVPT – Hàng tiêu dùng, Truyền thông
Trần Nhật Trung
(+84 28) 3823 4159 (ext: 351)
trungtn@acbs.com.vn

NVPT – Thép, Xe
Nguyễn Trí Cường
(+84 28) 3823 4159 (ext: 218)
cuongnt@acbs.com.vn

NVPT- Dầu khí
Phan Việt Hưng
(+84 28) 3823 4159 (ext: 354)
hungpv@acbs.com.vn

NVPT – Công nghiệp
Trần Trí An Phúc
(+8428) 3823 4159 (ext: 325)
phuctta@acbs.com.vn

NVPT – Phái sinh
Trịnh Viết Hoàng Minh
(+84 28) 3823 4159 (ext: 352)
minhtvh@acbs.com.vn

NVPT – PTKT
Lương Duy Phước
(+84 28) 3823 4159 (ext: 354)
phuocld@acbs.com.vn

NVPT – Kinh tế vĩ mô, PTKT
Trần Vi Phúc
(+8428) 3823 4159 (ext: 250)
phuctv@acbs.com.vn

KHOİ KHÁCH HÀNG ĐỊNH CHẾ

Giám đốc Khối Khách hàng Định chế

Tyler Cheung
(+84 28) 54 043 070
tyler@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC
Lý Ngọc Dung
(+84 28) 54046630
dungln.hso@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC
Nguyễn Xuân Hằng
(+84 28) 38234160
hangnx@acbs.com.vn

Chuyên viên cao cấp PTKH
Phan Hồng Diệp
(+84 28) 3823 4159 (ext: 307)
diepph@acbs.com.vn

Nhân viên GDKHĐC
Trần Thị Thanh
(+84 28) 54046626
thanhtt@acbs.com.vn

KHUYẾN CÁO

Nguyên Tắc Khuyến Nghị

MUA: nếu giá mục tiêu cao hơn 15% hoặc hơn (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

GIỮ: nếu giá mục tiêu trong khoảng -15% và 15% (bao gồm suất sinh lợi cổ tức) so với giá thị trường.

BÁN: nếu tổng tỷ suất sinh lợi 12 tháng (bao gồm cổ tức) thấp hơn -15%.

Xác Nhận Của Chuyên Viên Phân Tích

Chúng tôi, các tác giả của bản báo cáo phân tích này, xác nhận rằng (1) các quan điểm được trình bày trong bản báo cáo phân tích này là của chúng tôi (2) chúng tôi không nhận được bất kỳ khoản thu nhập nào, trực tiếp hoặc gián tiếp, từ các khuyến nghị hoặc quan điểm được trình bày ở đây.

Công Bố Thông Tin Quan Trọng

ACBS và các tổ chức có liên quan của ACBS (sau đây gọi chung là ACBS) đã có hoặc sẽ tiến hành các giao dịch theo giấy phép kinh doanh của ACBS với các công ty được trình bày trong bản báo cáo phân tích này. Danh mục đầu tư trên tài khoản tự doanh chứng khoán của ACBS cũng có thể có chứng khoán do các công ty này phát hành. Vì vậy nhà đầu tư nên lưu ý rằng ACBS có thể có xung đột lợi ích ở bất kỳ thời điểm nào. ACBS phát hành nhiều loại báo cáo phân tích, bao gồm nhưng không giới hạn ở phân tích cơ bản, phân tích cổ phiếu, phân tích định lượng hoặc phân tích xu hướng thị trường. Các khuyến nghị trên mỗi loại báo cáo phân tích có thể khác nhau, nguyên nhân xuất phát từ sự khác biệt về thời hạn đầu tư, phương pháp phân tích áp dụng và các nguyên nhân khác.

Tuyên Bố Miễn Trách Nhiệm

Bản báo cáo phân tích này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin, ACBS không cung cấp bất kỳ bảo đảm rõ ràng hay ngụ ý nào và không chịu trách nhiệm về sự phù hợp của các thông tin chứa đựng trong báo cáo cho một mục đích sử dụng cụ thể. ACBS sẽ không xem những người nhận báo cáo, không nhận trực tiếp từ ACBS, là khách hàng của ACBS. Giá chứng khoán được trình bày trong kết luận của báo cáo (nếu có) chỉ mang tính tham khảo. ACBS không đề nghị hoặc khuyến khích nhà đầu tư tiến hành mua hoặc bán bất kỳ chứng khoán nào dựa trên báo cáo này. **ACBS, các tổ chức liên quan của ACBS, ban quản lý, đối tác hoặc nhân viên của ACBS sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ (a) các thiệt hại trực tiếp, gián tiếp; hoặc (b) các khoản tổn thất do mất lợi nhuận, doanh thu, cơ hội kinh doanh hoặc các khoản tổn thất khác, kể cả khi ACBS đã được thông báo về khả năng xảy ra thiệt hại hoặc tổn thất đó, phát sinh từ việc sử dụng bản báo cáo phân tích này hoặc thông tin trong đó.** Ngoài các thông tin liên quan đến ACBS, các thông tin khác trong bản báo cáo này được thu thập từ các nguồn mà ACBS cho rằng đáng tin cậy, tuy nhiên ACBS không bảo đảm tính đầy đủ và chính xác của các thông tin đó. Các quan điểm trong báo cáo có thể bị thay đổi bất kỳ lúc nào và ACBS không có nghĩa vụ cập nhật các thông tin và quan điểm đã bị thay đổi đó cho nhà đầu tư đã nhận báo cáo này.

Bản báo cáo có chứa đựng các giả định, quan điểm của chuyên viên phân tích, tác giả của báo cáo, ACBS không chịu trách nhiệm cho bất kỳ sai sót nào của họ phát sinh trong quá trình lập báo cáo, đưa ra các giả định, quan điểm. Trong tương lai, ACBS có thể sẽ phát hành các bản báo cáo có thông tin mâu thuẫn hoặc thậm chí có nội dung kết luận đi ngược lại hoàn toàn với bản báo cáo này. Các khuyến nghị trong bản báo cáo này hoàn toàn là của riêng chuyên viên phân tích, các khuyến nghị đó không được đưa ra dựa trên các lợi ích của bất kỳ cá nhân tổ chức nào, kể cả lợi ích của ACBS. Bản báo cáo này không nhằm đưa ra các lời khuyên đầu tư cụ thể, cũng như không xem xét đến tình hình và điều kiện tài chính của bất kỳ nhà đầu tư nào, những người nhận bản báo cáo này. Vì vậy các chứng khoán được trình bày trong bản báo cáo có thể không phù hợp với nhà đầu tư. ACBS khuyến nghị rằng nhà đầu tư nên tự thực hiện đánh giá độc lập và tham khảo thêm ý kiến chuyên gia khi tiến hành đầu tư. Giá trị và thu nhập đem lại từ các khoản đầu tư có thể thay đổi hàng ngày tùy theo thay đổi của nền kinh tế và thị trường chứng khoán. Các kết luận trong báo cáo không nhằm tiên đoán thực tế do đó nó có thể khác xa so với thực tế, kết quả đầu tư của quá khứ không bảo đảm cho kết quả đầu tư của tương lai.

Bản báo cáo này có thể không được phát hành rộng rãi trên phương tiện thông tin đại chúng hay được sử dụng, trích dẫn bởi các phương tiện thông tin đại chúng mà không có sự đồng ý trước bằng văn bản của ACBS. Việc sử dụng không có sự đồng ý của ACBS sẽ bị xem là bất hợp pháp và cá nhân, tổ chức vi phạm có nghĩa vụ bồi thường mọi thiệt hại, tổn thất (nếu có) đã gây ra cho ACBS từ sự vi phạm đó.

Trong trường hợp quốc gia của nhà đầu tư nghiêm cấm việc phân phối hoặc nhận các báo cáo phân tích như thế này thì nhà đầu tư cần hủy bản báo cáo này ngay lập tức, nếu không nhà đầu tư sẽ hoàn toàn tự chịu trách nhiệm.

ACBS không cung cấp dịch vụ tư vấn thuế và không nội dung nào trong bản báo cáo này được xem như có nội dung tư vấn thuế. Do đó khi liên quan đến vấn đề thuế, nhà đầu tư cần tham khảo ý kiến của chuyên gia dựa trên tình hình và điều kiện tài chính cụ thể của nhà đầu tư.

Bản báo cáo này có thể chứa đựng các đường dẫn đến trang web của bên thứ ba, ACBS không chịu trách nhiệm đối với nội dung trên các trang web này. Việc đưa đường dẫn chỉ nhằm mục đích tạo sự thuận tiện cho nhà đầu tư trong việc tra cứu thông tin; do đó nhà đầu tư hoàn toàn chịu các rủi ro khi truy cập các trang web này.

© Copyright ACBS (2018). Mọi quyền sở hữu trí tuệ và quyền tác giả là của ACBS và/hoặc chuyên viên phân tích, Bản báo cáo phân tích này không được phép sao chép, toàn bộ hoặc một phần, khi chưa có sự đồng ý bằng văn bản của ACBS.